

Bản án số: 61/2023/HS-ST
Ngày 13-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Vũ Phước Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Thắm;
- Bà Nguyễn Kim Lý.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Minh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 52/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. **Trương Tuấn H**, sinh năm 1992, tại C; hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh C, chỗ ở: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Minh T và bà Nguyễn Hồng T1; vợ là Đặng Thị Thùy T2, có 01 con sinh năm 2019, tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Phan Thị Q (tên gọi khác: P)**, sinh năm 2003, tại C; hộ khẩu thường trú: Khóm 6, thị trấn R, huyện N, tỉnh C, chỗ ở: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh B; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn Q (đã chết) và bà Trần Ngọc B; tiền án: Không, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **Hồng Mai C**, sinh năm 1998, tại C; hộ khẩu thường trú: Ấp N, xã V, huyện N, tỉnh C; chỗ ở: Khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh B, nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không;

quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồng Vũ P và bà Ngô Bích N, tiền án: Không, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Nguyễn Văn K, sinh năm 1991, HKTT: Ấp Thanh An 3, xã T, huyện T, tỉnh S; chỗ ở: Số 61, đường N, khu phố 8, phường C, thị xã B, tỉnh B. Vắng mặt.

2. Hồng Văn L, sinh năm 1995, địa chỉ: Ấp L, thị trấn H, huyện H, tỉnh B; chỗ ở: Đường XC7, khu phố 4, phường M, thị xã B, tỉnh B. Vắng mặt.

3. Nguyễn Thị Hồng G, sinh năm 2004, hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh T; chỗ ở: Nhà trọ B, đường XC5, khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh B. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Tuấn H, Phan Thị Q, Hồng Mai C, Nguyễn Văn K (sinh năm 1991; nơi thường trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh S), Hồng Văn L (sinh năm 1995; nơi thường trú: ấp L, thị trấn H, huyện H, tỉnh B) và Nguyễn Thị Hồng G (sinh năm 2004; nơi thường trú: Ấp Đ, xã Đ, huyện D, tỉnh T) có quan hệ bạn bè với nhau, và đều nghiện ma túy.

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 25/6/2022, Q, H, C cùng đến uống bia tại quán Win Club thuộc khu phố 3B, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Tại đây, H điện thoại cho K qua phần mềm ứng dụng Facebook Messenger rủ K đến chơi nhưng K không đến. Sau đó, H rủ Q, C về phòng trọ số 03 nhà trọ Nguyễn Thị Tuyền, cạnh đường S1, khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát của Q thuê ở, để sử dụng ma túy thì Q và C đồng ý. Khi H, Q và C về đến phòng trọ của Q thì gặp G đến chơi, đang đứng chờ trước cửa phòng trọ. Q mở cửa phòng cho H, C, G vào bên trong, G mệt nên nằm ngủ ở dưới nền phòng trọ, còn Q, H, C ngồi nói chuyện.

Lúc này, H tiếp tục hỏi Q và C có cùng góp tiền mua ma túy để sử dụng không thì Q và C đồng ý. Do không còn tiền nên H và Q kêu C bỏ tiền mua ma túy trước rồi Q và H trả lại sau. C đồng ý rồi điện thoại qua phần mềm ứng dụng Zalo cho Chu Văn A (sinh năm 1997, nơi thường trú: Ấp L, xã L, huyện B, B) hỏi mua 3.000.000 đồng thuốc lắc (loại MDMA) và hàng khô (loại Ketamine) thì A đồng ý bán và hẹn sẽ đem đến khu vực trước cổng nhà trọ Nguyễn Thị T để giao cho C. Sau đó, H điện thoại cho K nói “qua phòng Q chơi”, nhằm mục đích cho K sử dụng ma túy và mai mối C cho K.

Khoảng 03 giờ cùng ngày, A đem ma túy đến và điện thoại cho C ra lấy 01 túi nylon miệng kéo dính chứa Ketamine và 01 viên thuốc lắc. C đưa cho A số tiền 3.000.000 đồng rồi cầm ma túy mua được vào phòng trọ, để trên bàn gỗ, cạnh chỗ

H ngồi rồi đi lên gác. Lúc này, G thức dậy đi cùng C lên gác nằm. Sau đó, Q lấy đĩa sứ, thẻ nhựa cứng và túi ma túy chứa Ketamine và thuốc lắc cùng H đi lên gác để xuống nệm kế bên chỗ C và G đang nằm. G đang nói chuyện điện thoại với bạn thì thấy Q và H đi lên gác nên đi xuống dưới gác tiếp tục nói chuyện.

Lúc này, trên gác chỉ có H, Q và C. Q ngồi xuống lấy tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng cuộn lại làm thành ống hút để sử dụng ma túy Ketamine. C thấy vậy thì ngồi dậy lấy ma túy Ketamine đổ vào đĩa sứ rồi dùng thẻ nhựa cứng dầm nhuyễn, gạt thành hàng, rồi mở nhạc trong điện thoại phát qua loa di động hiệu SoundLike Mini và bật đèn chiếu Laser để cùng H, Q vừa sử dụng ma túy, vừa nghe nhạc. Khoảng 10 phút sau, G nói chuyện điện thoại xong đi lên gác, thấy H, Q và C đang sử dụng ma túy thì tự ngồi xuống sử dụng cùng.

Khoảng 30 phút sau, K đến phòng trọ của Q thì H xuống mở cửa, dẫn K đi lên trên gác, chỉ dẫn ngồi cạnh C và rủ K sử dụng ma túy. K ngồi xuống hít một đường Ketamine, rồi uống $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc, sau đó ngồi ôm C lắc lư theo nhạc. Lúc này, Q ngồi cạnh H, Q kêu H rủ L tới chơi thì H lấy điện thoại của H gọi qua phần mềm ứng dụng Messenger Facebook rủ L đến chơi. Khoảng 15 phút sau, L đến và điện thoại cho H mở cửa. Lúc này, H thấy K ngồi ngay cầu thang lên xuống gác phòng nên nói với K “Xuống mở cửa cho bạn vào”, K đi xuống mở cửa thì thấy L mới biết là người quen. L tự đi lên gác gặp H thì H rủ L sử dụng ma túy, L ngồi xuống cạnh G rồi hít một đường Ketamine và uống $\frac{1}{2}$ viên thuốc lắc, sau đó ngồi lắc lư theo tiếng nhạc. K cũng đi lên gác tiếp tục đến ngồi ôm C.

Đến khoảng 06 giờ 40 phút ngày 26/6/2022, khi H, Q, C, G, L và K vừa sử dụng hết ma túy đang ngồi trong phòng nghe nhạc thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thị xã Bến Cát phối hợp với Công an phường Mỹ Phước tiến hành kiểm tra hành chính. Ngay sau đó, lực lượng Công an tiến hành khám xét khẩn cấp bên trong phòng trọ thu giữ:

- 01 đĩa màu trắng dùng để sử dụng ma túy
- 01 ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng;
- 01 thẻ card bằng nhựa cứng;
- 01 loa di động hiệu SoundLike Mini, màu bạc, 01 đèn Ceu Laser màu đen;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương, gắn sim số 0812.161339 của Trương Tuấn H;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13, màu vàng gắn sim số 0785.030196 của Phan Thị Q.

Theo Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trương Tuấn H, Phan Thị Q, Hồng Mai C, Nguyễn Thị Hồng G, Nguyễn Văn K và Hồng Văn L trên cơ sở test ma túy vào ngày 26/6/2022 thì tất cả đều dương tính với Ketamine.

Quá trình điều tra, Trương Tuấn H, Phan Thị Q và Hồng Mai C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 16/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát xử lý vật chứng giao trả 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 13, màu vàng cho bị can Phan Thị Q.

Ngày 05/7/2022, Công an thị xã Bến Cát đã Quyết định xử phạt hành chính, phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” đối với Nguyễn Thị Hồng G, Nguyễn Văn K và Hồng Văn L.

Tại Cáo trạng số 75/CT-VKSBC ngày 31/3/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát đã truy tố các bị cáo Trương Tuấn H, Phan Thị Q và Hồng Mai C về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của các bị cáo H, Q và C về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị HĐXX áp dụng:

- Đối với bị cáo Trương Tuấn H: Căn cứ Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Trương Tuấn H từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Đối với bị cáo Phan Thị Q và Hồng Mai C: Căn cứ Điều 58; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Phan Thị Q và bị cáo Hồng Mai C từ 07 năm đến 08 năm tù.

** Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.*

Các bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng truy tố, không tranh luận. Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện:

Tại phiên tòa, các bị cáo H, Q và C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 26/6/2022, tại phòng trọ số 3, nhà trọ Nguyễn Thị Tuyền, cạnh đường S1, thuộc khu phố 4, phường M, thị xã B, B do bị cáo Q thuê, các bị cáo Trần Tuấn H, Hồng Mai C và Phan Thị Q có hành vi cùng nhau góp 3.000.000 đồng để mua ma túy loại Ketamine và 01 viên thuốc lắc loại MDMA về sử dụng. Sau khi mua ma túy, các bị cáo đã bỏ ma túy ra khay, bật nhạc, bật đèn và gọi điện rủ Nguyễn Văn K, Hồng Văn L đến cùng sử dụng ma túy và cùng cho Nguyễn Thị Hồng G sử dụng chung ma túy đã chuẩn bị.

Do đó, bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố các bị cáo H, Q và C về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, nguyên nhân làm các tội phạm khác nảy sinh, gây nguy hại cho xã hội, mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đều nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện do đó, Hội đồng xét xử cần xử các bị cáo mức hình phạt thật nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Vai trò của các bị cáo: Xét các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với tính chất đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Q là người cho các bị cáo sử dụng nhà trọ của bị cáo để sử dụng trái phép chất ma túy, chuẩn bị đĩa sứ, thẻ nhựa cứng, cuộn tờ tiền lại để sử dụng ma túy. C là người bỏ tiền ra mua ma túy, nhận ma túy từ đối tượng bán và bỏ ma túy vào đĩa sứ. H là người rủ rê, khởi xướng, trực tiếp gọi điện thoại cho K và L đến sử dụng ma túy.

Do đó, Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào vào trò, tính chất hành vi của từng bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Riêng bị cáo Trương Tuấn H là quân nhân xuất ngũ theo Quyết định số 13 ngày 06/01/2014 của Hải đoàn 28 – Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng, có ông nội là ông Trương Hoàng N1, ông ngoại là ông Nguyễn Văn H và bà ngoại là bà Lâm Thị N được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước; đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 đĩa sứ tròn, màu trắng; 01 thẻ card bằng nhựa cứng; 01 loa di động hiệu Soundlike Mini màu bạc; 01 đèn Cầu Laser màu đen; 01 sim số 0812161339; 01 sim số 0347818224.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương (bị liệt nút nguồn, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

+ Số tiền 5.000 đồng.

[9] Đối với hành vi bán ma túy của Chu Văn A ngày 07/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Chu Văn A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”, hiện đang điều tra trong vụ án khác nên không giai quyết trong vụ án này.

[10] Xét lời đề nghị của vị đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp đối với các bị cáo là phù hợp, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trương Tuấn H.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Phan Thị Q (P) và Hồng Mai C.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Trương Tuấn H, Phan Thị Q (tên gọi khác: P) và Hồng Mai C phạm tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo Trương Tuấn H 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2022.

- Xử phạt bị cáo Phan Thị Q (tên gọi khác: P) 07 (bảy) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2022.

- Xử phạt bị cáo Hồng Mai C 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/01/2023.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46; Điều 47 và Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 đĩa sứ tròn, màu trắng; 01 thẻ card bằng nhựa cứng; 01 loa di động hiệu Soundlike Mini màu bạc; 01 đèn Cầu Laser màu đen; 01 sim số 0812161339; 01 sim số 0347818224.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với:

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 Promax, màu xanh dương (bị liệt nút nguồn, không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được);

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 13 màu hồng (không kiểm tra được Model, số IMEI, tại thời điểm giao nhận máy không khởi động được).

+ Số tiền 5.000 đồng.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 10/4/2023 của C cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).

(Lệnh thanh toán lập ngày 12/4/2023 tại Ngân hàng Nông ngh và Phát triển nông thôn Việt Nam – C nhánh thị xã Bến Cát theo Quyết định chuyển vật chứng số 52/QĐ-VKSBC ngày 31/3/2023 của VKSND thị xã Bến Cát).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc các bị cáo Trương Tuấn H, Phan Thị Q và Hồng Mai C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- C cục THADS thị xã Bến Cát;
- Các bị cáo;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Phước Thành

